

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HCM
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC

Số: 987/BVĐHYD-VTTB

V/v mời chào giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 3 năm 2024

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm Cung cấp biểu mẫu, brochure, túi đựng phim, đựng thuốc theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp biểu mẫu, brochure, túi đựng phim, đựng thuốc.
2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
3. Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng
4. Loại hợp đồng: Trọn gói.
5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM
6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 04 tháng.
7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 17 giờ, ngày 05/04/2024
9. Quy định về tiếp nhận thông tin và hồ sơ chào giá: Quý đơn vị thực hiện gửi hồ sơ chào giá online tại website của Bệnh viện và gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị, Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 đường Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP HCM.

Người liên hệ: Chị Chu Thị Kim Lan

Số điện thoại: 028 3952 5244

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

- + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
- + Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của nhà thầu;
- + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
- + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận lưu hành tự do (nếu có), catalogue sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật liên quan khác).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (M06-048-ctkln)(02).

TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ



Nguyễn Hữu Thịnh



BM: CVDT.01(1)

Handwritten signature

PHỤ LỤC: DANH MỤC CHÀO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào giá số 987./BVĐHYD-VTTB ngày 26/3/2024)

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Bản cam kết	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5 in 1 mặt, màu xanh	tờ	200
2	Bản cam kết nội soi gây mê, chẩn đoán và điều trị	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 A4 in 2 mặt, màu xanh	tờ	18.000
3	Bản tin an toàn người bệnh	Giấy couche 150gsm, in offset 4 màu 2 mặt, kích thước A4. 4 trang / bộ	bộ	300
4	Bảng câu hỏi sàng lọc trước khi tiêm chủng người lớn	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt màu xanh	tờ	15.000
5	Bảng kiểm bàn giao – tiếp nhận khi chuyển bệnh	Giấy Ford trắng 80 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in màu xanh, 2 mặt	tờ	4.000
6	Bảng kiểm trước khi tiêm chủng đối với trẻ em	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 1 mặt màu xanh	tờ	12.000
7	Bảng theo dõi hồi sức sau mổ (PTTM)	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A2 in 1 mặt màu xanh	tờ	4.000
8	Bao giấy đựng thuốc 20 x 15 x 5,5 cm	* Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật: + Trọng lượng cơ bản ≥ 75 g/m² + Trọng lượng thực tế $\geq 74,9$ g/m² + Độ dày ≥ 114 μm + Tỷ trọng $\geq 0,63$ g/cm³ * Yêu cầu thành phẩm in: in 1 màu xanh, 1 mặt (gồm mặt trước và sau túi), bề dán đáy túi chắc chắn. * Kích thước: 20 x 15 x 5,5 cm * Yêu cầu khác: - Giấy kraft màu nâu tự nhiên, đồng đều, không có đốm khác màu phân biệt được. - Bề mặt giấy trơn láng, không có khuyết tật như lỗ thủng, giấy vón cục trên bề mặt. - Giấy có hàm lượng bụi rất thấp, bề mặt giấy sạch không nhám bụi.	cái	130.000
9	Bao giấy đựng thuốc 20 x 20 x 7 cm	* Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật: + Trọng lượng cơ bản ≥ 75 g/m² + Trọng lượng thực tế $\geq 74,9$ g/m² + Độ dày ≥ 114 μm + Tỷ trọng $\geq 0,63$ g/cm³ * Yêu cầu thành phẩm in: in 1 màu xanh, 1 mặt (gồm mặt trước và sau túi), bề dán đáy túi chắc chắn. * Kích thước: 20 x 20 x 7 cm * Yêu cầu khác: - Giấy kraft màu nâu tự nhiên, đồng đều, không có đốm khác màu phân biệt được. - Bề mặt giấy trơn láng, không có khuyết tật như lỗ thủng, giấy vón cục trên bề mặt. - Giấy có hàm lượng bụi rất thấp, bề mặt giấy sạch không nhám bụi.	cái	310.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
10	Bao giấy đựng thuốc 30 x 26,5 x 9 cm	* Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật: + Trọng lượng cơ bản ≥ 75 g/m² + Trọng lượng thực tế $\geq 74,9$ g/m² + Độ dày ≥ 114 μm + Tỷ trọng $\geq 0,63$ g/cm³ * Yêu cầu thành phẩm in: in 1 màu xanh, 1 mặt (gồm mặt trước và sau túi), bề dán đáy túi chắc chắn. * Kích thước: 30 x 26,5 x 9 cm * Yêu cầu khác: - Giấy kraft màu nâu tự nhiên, đồng đều, không có đốm khác màu phân biệt được. - Bề mặt giấy trơn láng, không có khuyết tật như lỗ thủng, giấy vón cục trên bề mặt. - Giấy có hàm lượng bụi rất thấp, bề mặt giấy sạch không nhám bụi.	cái	420.000
11	Bao phim chẩn đoán hình ảnh	* Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật giấy: + Trọng lượng cơ bản ≥ 150 g/m² + Trọng lượng thực tế $\geq 148,1$ g/m² + Độ dày ≥ 242 μm + Tỷ trọng $\geq 0,63$ g/cm³ * Yêu cầu thành phẩm in: in 2 màu, 1 mặt, bề dán, cần nắp vuông. * Kích thước: 38x48cm * Yêu cầu ngoại quan: - Giấy kraft màu nâu tự nhiên, đồng đều, không có đốm khác màu phân biệt được. - Bề mặt giấy trơn láng, không có khuyết tật như lỗ thủng, giấy vón cục trên bề mặt. - Giấy có hàm lượng bụi rất thấp, bề mặt giấy sạch không nhám bụi	cái	9.000
12	Bao spect 25x34cm	* Tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật giấy: + Trọng lượng cơ bản ≥ 150 g/m² + Trọng lượng thực tế $\geq 148,1$ g/m² + Độ dày ≥ 242 μm + Tỷ trọng $\geq 0,63$ g/cm³ * Yêu cầu thành phẩm in: in 2 màu, 1 mặt, bề dán, cần nắp vuông. * Kích thước: 25x34 cm * Yêu cầu ngoại quan: - Giấy kraft màu nâu tự nhiên, đồng đều, không có đốm khác màu phân biệt được. - Bề mặt giấy trơn láng, không có khuyết tật như lỗ thủng, giấy vón cục trên bề mặt. - Giấy có hàm lượng bụi rất thấp, bề mặt giấy sạch không nhám bụi	cái	1.800
13	Bao thư A5	Giấy Ford trắng 100gsm, độ trắng ≥ 90 , bề dán, 23x16cm, in 1 mặt màu xanh	cái	17.000
14	Bao thư lớn A4	Giấy Ford 100gsm, độ trắng ≥ 90 , bề dán, 25x35cm, in 1 mặt màu xanh	cái	3.500
15	Bao thư tiêu đề nhỏ	Giấy Ford trắng 100gsm, độ trắng ≥ 90 , bề dán 18x12cm, in 1 mặt màu xanh	cái	2.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
16	Bao XQ trung 32x45cm	* Có tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật giấy kraft: + Trọng lượng cơ bản ≥ 150 g/m² + Trọng lượng thực tế $\geq 148,1$ g/m² + Độ dày ≥ 242 μm + Tỷ trọng $\geq 0,63$ g/cm³ * Yêu cầu thành phẩm in: in 2 màu, 1 mặt, bẻ dán, cán nắp vuông. * Kích thước: 32x45 cm * Yêu cầu ngoại quan: - Giấy kraft màu nâu tự nhiên, đồng đều, không có đốm khác màu phân biệt được. - Bề mặt giấy trơn láng, không có khuyết tật như lỗ thủng, giấy vón cục trên bề mặt. - Giấy có hàm lượng bụi rất thấp, bề mặt giấy sạch không nhám bụi	cái	48.000
17	Bìa folder DSA	- Giấy Couche 300gsm; in offset 4 màu 2 mặt, cán mờ PE 1 mặt. - Kích thước: + Khổ đóng: 22 cm x 32 cm. + Khổ mở: 44 cm x 32 cm + Tai gấp dưới lên: 8,8 cm - Thành phẩm: bẻ dán tai gấp dưới, cán giữa, gấp đôi.	bao	1.500
18	Bìa hồ sơ 6 dây	Kích thước bìa: 31cmx61cm, gáy rộng 12 cm. - Mặt ngoài: Giấy bìa xanh dương định lượng 105gsm, cán màng bóng mặt ngoài, in 1 mặt màu đen. - Mặt trong: Giấy couche 150gsm, bồi lên carton cứng. - Gáy vải màu xanh lá. - Thành phẩm: bẻ, đục lỗ, gấn 6 dây vải trắng.	bìa	3.000
19	Bìa hồ sơ sức khỏe	Kích thước: + Khổ đóng: 22cmx32cm + Khổ mở: 44cmx32cm - In offset 4 màu 2 mặt - Giấy Bristol 300gsm - Thành phẩm: + Cán màng mờ 1 mặt, bẻ cửa sổ mặt trước kích thước 18,7cmx3cm, khoan 2 lỗ mặt sau, cán giữa, gấp đôi	cái	15.000
20	Bìa ngăn hồ sơ	Giấy Ford 180 gsm, bắt bộ 6 tờ 6 màu giấy, bẻ góc (như bìa phân trang), 22,3cmx29,7cm in 1 mặt màu đen	bộ	500
21	Chuẩn bị nội soi đại tràng forstrans	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5 in 2 mặt, màu xanh	tờ	20.000
22	Điện tâm đồ (ECG)	Giấy Bristol 200gms, 24,5cmx30cm, in 1 mặt 2 màu	tờ	380.000
23	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật phương pháp thủ thuật: Nội soi dạ dày chẩn đoán	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	tờ	27.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
24	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật phương pháp thủ thuật: Nội soi đại tràng chẩn đoán	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	tờ	22.000
25	Giấy cam kết đồng ý chụp cắt lớp vi tính (CLVT) có tiêm chất cản quang	Giấy for 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 1 màu xanh, 1 mặt	tờ	55.000
26	Giấy nhập viện - tư vấn nhập viện	Giấy Ford trắng 80 gsm độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	tờ	7.500
27	Kế hoạch chăm sóc phụ khoa	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A3 in 2 mặt màu xanh	Tờ	700
28	Kế hoạch chăm sóc sau sinh	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A3 in 2 mặt màu xanh	Tờ	1.600
29	Kế hoạch chăm sóc trước sinh	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	Tờ	1.200
30	Phiếu đăng ký tiêm ngừa - bảng kiểm trước tiêm chủng đối với trẻ sơ sinh	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt, 1 màu xanh	tờ	2.000
31	Phiếu gây mê	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	tờ	4.500
32	Phiếu Gây mê (phòng mổ tim)	Giấy Ford trắng 70 gsm độ trắng ≥ 90 , A3 in 1 mặt màu xanh	Tờ	1.000
33	Phiếu ghi tên BN A5	Giấy Ford vàng 70 gsm, A5 in 1 mặt màu xanh	tờ	960.000
34	Phiếu hẹn sinh thiết dạ dày và đại tràng	Giấy Ford trắng 70 gsm độ trắng ≥ 90 , A6 in 1 mặt màu xanh	Tờ	16.000
35	Phiếu hoãn nội soi	Giấy Ford vàng 70 gsm, A5 in 1 mặt màu xanh	tờ	2.000
36	Phiếu hướng dẫn theo dõi trẻ sau khi tiêm vaccin dành cho phụ huynh	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5 in 1 mặt, 1 màu xanh	tờ	2.000
37	Phiếu khách hàng tự khai	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, 1 màu xanh	tờ	3.000
38	Phiếu khai TT khám cấp cứu và hướng dẫn bảo hiểm	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5 in 2 mặt màu xanh	tờ	60.000
39	Phiếu khám chuyên khoa	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5, in 2 mặt, 1 màu xanh	tờ	300
40	Phiếu khám sàng lọc Bệnh nhân mổ tim (PTTM)	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 1 mặt màu xanh	tờ	500
41	Phiếu khám tiền mê/ cam đoan chấp nhận GMHS	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	tờ	40.300

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
42	Phiếu kiểm tra trước chụp cộng hưởng từ và cam kết chụp cộng hưởng từ (MRI) có tiêm thuốc tương phản	Giấy ford 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 1 màu xanh, 2 mặt	tờ	24.000
43	Phiếu tự TD điều trị VLTL Ngoại trú	Giấy bla thái xanh 180 gsm, A4 in 2 mặt đen	tờ	3.000
44	Phiếu tư vấn và lưu trữ kết quả CLS	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	tờ	7.700
45	Phiếu Tuần hoàn ngoài cơ thể (PTTM)	Giấy Ford trắng 70 gsm, A4 in 2 mặt màu xanh	Tờ	200
46	Phiếu xác nhận đồng ý XN HIV của khách hàng	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 1 mặt màu xanh	tờ	12.000
47	Phiếu xét nghiệm tế bào	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5 in 2 mặt màu xanh	tờ	13.000
48	Phiếu xét nghiệm trắng	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5 in 1 mặt màu xanh	tờ	32.000
49	Sổ bản giao thuốc thường trực	Giấy Ford trắng 70gsm độ trắng ≥ 90 , bla xanh 180 gsm, may 200trang/c, A3 in 2 mặt màu đen	cuốn	30
50	Sổ biên bản hội chẩn	Giấy Ford trắng 70gsm độ trắng ≥ 90 , bla xanh 180 gsm, may 200trang/cuốn, A4 in 2 mặt màu đen	cuốn	15
51	Sổ khám bệnh nhỏ	Giấy Ford trắng 70gsm độ trắng ≥ 90 , bla xanh 180 gsm, may 200trang/cuốn, A4 in 2 mặt màu đen	cuốn	110
52	Sổ nội soi	Giấy Ford trắng 70gsm độ trắng ≥ 90 , bla xanh 180 gsm, may 200trang/cuốn, A4 in 2 mặt màu đen	cuốn	40
53	Sổ phiếu lãnh thuốc thành phẩm gây nghiện, hướng tâm thần, thuốc thành phẩm tiền chất	Giấy Ford trắng 70gsm độ trắng ≥ 90 , bla xanh 180 gsm, may 200trang/cuốn, đục răng cửa giữa sổ, có đánh số trang, A4 in 1 màu đen	cuốn	113
54	Sổ phiếu lãnh thuốc thường	Giấy Ford trắng 70gsm độ trắng ≥ 90 , bla xanh 180 gsm, đục răng cửa đóng 200trang/c, nháy số tự động (răng cửa đầu trang xé giống cuốn hóa đơn), A4 in 1 mặt màu đen	cuốn	20
55	Sổ theo dõi sức khỏe bà mẹ và trẻ em	- Sổ in 2 mặt, 4 màu, đóng lồng 2 kim. 82 trang cả bla trong đó: + Bla sổ giấy Bristol 200 gsm (4 trang kích thước 15cmx20,5cm), + Ruột sổ giấy ford 80 gsm độ trắng ≥ 90 , 78 trang kt: 15cmx20,5cm (70 trang kt: 15cmx20,5cm + 4 trang kích thước A4)	cuốn	7.800
56	Sổ xuất - nhập viện	Giấy Ford trắng 70gsm độ trắng ≥ 90 , bla trắng láng 300 gsm, may 200trang/cuốn, A3 in 2 mặt màu đen	cuốn	52

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
57	Tập san cải tiến chất lượng	- Kích thước: 21cmx29,5cm + Ruột: giấy Couche 100gsm, in offset 4 màu 2 mặt. + Bìa: giấy Couche 300gsm, in offset 4 màu 2 mặt, Cán màng bóng 1 mặt ngoài. - Thành phẩm: đóng lồng 2 kim, 25 trang/ cuốn luôn bìa.	cuốn	750
58	Tiêu đề tiếng việt	Giấy Ford trắng 80 gsm độ trắng ≥ 90 , A4 in 1 mặt 2 màu	tờ	30.000
59	Toa thuốc in	Giấy Ford trắng 70 gsm độ trắng ≥ 90 , A5 in 1 mặt màu xanh	tờ	35.000
60	Toa thuốc trắng	Giấy Ford trắng 70 gsm độ trắng ≥ 90 , A5 in 1 mặt màu xanh	tờ	2.000
61	Túi vải đựng hồ sơ	Chất liệu: Vải không dệt màu xanh dương đậm, định lượng 80gsm. Kích thước: 48cmx30cmx10cm. In 3 màu, hai mặt, nội dung in theo mẫu. Thành phẩm: Có miếng dán miệng túi, túi may vuông, có quai xách.	cái	300
62	Bìa hồ sơ viên chức	Kích thước (26 x 34,5) cm, nắp 5,5 cm. Bìa thái xanh lá, định lượng 170gsm, in 2 màu 1 mặt, mặt ngoài cán PE bóng, bế dán, thành phẩm.	cái	500
63	Bìa kẹp bảng kê thành phần tài liệu trong hồ sơ	Kích thước: 43x30cm. Giấy Duplex 250gsm. In 1 màu, 2 mặt.	cái	500
64	Bìa kẹp bảng kê nghị quyết, quyết định về nhân sự	Kích thước: 43x30cm. Giấy Duplex 250gsm. In 1 màu, 2 mặt.	cái	500
65	Bìa kẹp bảng kê nhận xét, đánh giá, đơn thư	Kích thước: 43x30cm. Giấy Duplex 250gsm. In 1 màu, 2 mặt.	cái	500
66	Phiếu theo dõi điều trị dành cho người bệnh ung thư	- Giấy Couche 300 gsm, in offset 2 mặt, 4 màu. - Kích thước 14.5 cm x20 cm	cái	6.000
67	Túi giấy bệnh viện (loại lớn)	- Giấy Ivory 250 gsm. In offset 1 mặt, 4 màu; - Cán màng, đục lỗ xỏ quai, túi đứng. - Kích thước: (250 x 350 x 100) mm;	cái	2.000
68	Túi giấy bệnh viện (loại nhỏ)	- Giấy Ivory 250 gsm. In offset 1 mặt, 4 màu. - Cán màng, đục lỗ xỏ quai, túi đứng. - Kích thước: (210 x 148,5 x 100) mm.	cái	550
69	Danh thiếp	- Giấy According 300gsm - Kích thước: 9 cm x 5.5 cm - In offset 2 mặt - Ngôn ngữ: Tiếng Việt và tiếng Anh - 100 cái/hộp	hộp	113
70	Thẻ nuôi bệnh	- Giấy Couche 300 gsm, số nháy, in 2 mặt. - Kích thước 8,9 cm x 5,4 cm. - Cắt thành phẩm.	cái	8.700
71	Decal logo	- Decal trong độ dày 40 micromet - Cán màng bóng 17 micromet - Kích thước decal logo (con nhãn): 4cmx4cm - In 4 màu 1 mặt - Cắt thành phẩm: Dế demi từng decal logo (con nhãn)	cái	5.500

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
72	Thiệp Giáng sinh và tết Dương lịch (tiếng Anh)	Bao thiệp: + Kích thước 13 cm x 18 cm. + In offset 4 màu, 01 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 150gsm. + Chạy tên trên bao thiệp, bế, dán thành phẩm. Thiệp: + Kích thước mở 24 cm x 17 cm, kích thước gấp lại 12 cm x 17 cm. + In offset 4 màu, 02 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 200gsm. + Ép kim logo Bệnh viện, dập nổi chữ và hình ảnh mặt trước. + Chạy tên trên thiệp, cán, gấp thành phẩm.	bộ	140
73	Thiệp tết Nguyên đán cấp bệnh viện	Bao thiệp: + Kích thước 13 cm x 18 cm. + In offset 4 màu, 01 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 150gsm. + Chạy tên trên bao thiệp, bế, dán thành phẩm. Thiệp: + Kích thước mở 24 cm x 17 cm, kích thước gấp lại 12 cm x 17 cm. + In offset 4 màu, 02 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 200gsm. + Ép kim logo Bệnh viện, dập nổi chữ và hình ảnh mặt trước. + Chạy tên trên thiệp, cán, gấp thành phẩm.	bộ	440
74	Thiệp tết Nguyên đán cấp đơn vị	Bao thiệp: + Kích thước 13 cm x 18 cm. + In offset 4 màu, 01 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 150gsm. + Chạy tên trên bao thiệp, bế, dán thành phẩm. Thiệp: + Kích thước mở 24 cm x 17 cm, kích thước gấp lại 12 cm x 17 cm. + In offset 4 màu, 02 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 200gsm. + Ép kim logo Bệnh viện, dập nổi chữ và hình ảnh mặt trước. + Chạy tên trên thiệp, cán, gấp thành phẩm.	bộ	660
75	Bao lì xì loại 1	+ Kích thước 17 x 9 cm, có nắp đậy. + In offset 4 màu, 01 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 200gsm. + Ép kim logo Bệnh viện, dập nổi chữ và hình ảnh mặt trước. + Bế, dán thành phẩm.	cái	830
76	Bao lì xì loại 2	+ Kích thước 17 x 9 cm, có nắp đậy. + In offset 4 màu, 01 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 200gsm. + Ép kim logo Bệnh viện, dập nổi chữ và hình ảnh mặt trước. + Bế, dán thành phẩm.	cái	1.300

Sst	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
77	Bao lì xi loại 3	+ Kích thước 17 x 9 cm, có nắp đậy. + In offset 4 màu, 01 mặt, giấy mỹ thuật có độ dày 200gsm. + Ép kim logo Bệnh viện, dập nổi chữ và hình ảnh mặt trước. + Bế, dán thành phẩm.	cái	3.400
78	Thẻ điều trị corticoid	Giấy Couche 300gsm, kích thước 15cmx9,5cm, in offset 2 mặt 4 màu.	tờ	300
79	Phiếu hướng dẫn người bệnh trào ngược - viêm họng - thanh quản	Giấy Ford trắng 70 gsm độ trắng ≥ 90 , A5 in 2 mặt màu xanh	tờ	15.000
80	Phiếu hướng dẫn theo dõi sau tiêm vắc xin dành cho người lớn	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A5 in 1 mặt, 1 màu xanh	tờ	8.000
81	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh đái tháo đường sử dụng bút tiêm insulin	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
82	Tờ rơi hướng dẫn nhận biết và xử trí hạ đường huyết	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
83	Tờ rơi hướng dẫn mã QR code về các video hướng dẫn chăm sóc người bệnh đái tháo đường	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
84	Tờ rơi hướng dẫn chăm sóc bàn chân	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
85	Tờ rơi hướng dẫn về phòng ngừa suy thượng thận cấp ở người bệnh sử dụng corticoid	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
86	Tờ rơi hướng dẫn về dinh dưỡng trong bệnh lý tim mạch	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	7.000
87	Tờ rơi hướng dẫn về dinh dưỡng trong bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính (COPD)	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	4.000
88	Tờ rơi hướng dẫn về Kali và lưu ý trong bệnh thận	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	7.000
89	Tờ rơi hướng dẫn sử dụng muối ăn hợp lý	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	5.000
90	Tờ rơi hướng dẫn về dinh dưỡng cho người bệnh viêm dạ dày	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	4.000
91	Tờ rơi hướng dẫn về dinh dưỡng dành cho người bệnh đái tháo đường	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	8.000
92	Tờ rơi hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng cho người bệnh viêm phổi	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	4.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
93	Tờ rơi hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng cho người bệnh suy tim	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	7.000
94	Tờ rơi hướng dẫn về chế độ dinh dưỡng cho người bệnh có hậu môn nhân tạo	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	3.000
95	Tờ rơi hướng dẫn về cách chế biến súp xay ăn qua ống thông	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	5.000
96	Tờ rơi hướng dẫn về dinh dưỡng trong việc thúc đẩy lành vết thương và phục hồi tổng trạng sau phẫu thuật	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	5.000
97	Tờ rơi về mười lời khuyên dinh dưỡng hợp lý – Tháp dinh dưỡng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A5	Tờ	5.000
98	Tờ rơi hướng dẫn cấp cứu đột quỵ	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
99	Tờ rơi hướng dẫn tham gia cộng đồng người bệnh Parkinson	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A5	Tờ	1.000
100	Tờ rơi về các thông tin người bệnh cần biết về bệnh sa sút trí tuệ	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
101	Tờ rơi hướng dẫn gìn giữ trí nhớ phòng ngừa Alzheimer	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
102	Tờ rơi hướng dẫn những điều cần biết khi điều trị thuốc sinh học	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
103	Tờ rơi hướng dẫn bài tập thoái hóa khớp gối	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
104	Tờ rơi hướng dẫn bài tập thoái hóa cột sống thắt lưng và cột sống cổ	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
105	Tờ rơi về những điều cần biết về bệnh viêm khớp dạng thấp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
106	Tờ rơi về những điều cần biết về bệnh viêm cột sống dính khớp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
107	Tờ rơi về những điều cần biết về bệnh gút	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
108	Tờ rơi về Liệu pháp huyết tương giàu tiểu cầu điều trị bệnh lý cơ xương khớp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
109	Sổ tay dành cho người bệnh chạy thận nhân tạo	- Số trang: 36 – 40 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	1.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
110	Sổ tay dành cho người bệnh lọc màng bụng	- Số trang: 28 – 32 trang - Kích thước: A5. - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy C250, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	500
111	Tờ rơi hướng dẫn chế độ ăn dành cho người bệnh thận mạn - Giai đoạn tiền lọc thận	- Giấy Couche 150 gsm, in.offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	5.000
112	Tờ rơi hướng dẫn chăm sóc trẻ sinh non sau xuất viện	- Giấy Couche 150 gsm, in.offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
113	Tờ rơi thông tin về bệnh lý thiếu men G6PD	- Giấy Couche 150 gsm, in.offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
114	Sổ tay thông tin về "Chia nhỏ viên thuốc, nên hay không nên?"	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	40
115	Sổ tay thông tin về tương hợp tương kỵ thuốc tiêm truyền	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	40
116	Sổ tay thông tin về sử dụng hợp lý thuốc ức chế bơm proton (PPI)	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	40
117	Sổ tay thông tin về danh mục thuốc có yêu cầu REMS và những lưu ý khi kê đơn	- Số trang: Từ 8 – 12 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	40
118	Sổ tay thông tin về tổn thương gan do thuốc kháng sinh	- Số trang: Từ 8 – 12 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	40
119	Sổ tay thông tin về dị ứng kháng sinh nhóm beta lactam	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	40
120	Sổ tay thông tin về phát hiện phản ứng có hại của thuốc ADR	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	40
121	Tờ rơi dành cho người bệnh dùng kháng đông enoxaparin	- Giấy Couche 150 gsm, in.offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: Khổ A4	Tờ	40
122	Tờ rơi về đặc điểm các loại insulin sử dụng tại bệnh viện	- Giấy Couche 150 gsm, in.offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: Khổ A4	Tờ	40

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
123	Sổ tay những điều cần biết khi sử dụng thuốc kháng đông kháng vitamin K (Tài liệu dành cho người bệnh)	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	670
124	Sổ tay những điều cần biết khi sử dụng thuốc kháng đông kháng vitamin K (Tài liệu dành cho bệnh nhi và người thân)	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	50
125	Sổ tay hướng dẫn sử dụng thuốc kháng đông đường uống tác dụng trực tiếp (apixaban, dabigatran, rivaroxaban)	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	1.300
126	Tờ rơi thông tin về thuốc ức chế kênh đồng vận chuyển Natri-Glucose 2 (SGLT-2) cho người bệnh đái tháo đường	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	12.100
127	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh về điều trị tăng tiết mồ hôi tay	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
128	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh về điều trị suy tĩnh mạch mạn tính chi dưới	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
129	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh về điều trị bướu giáp đa nhân bằng sóng cao	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
130	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh về điều trị ung thư phổi những điều cần biết	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
131	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh về điều trị dị dạng lồng ngực	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
132	Tờ rơi thông tin về phục hồi chức năng tim mạch giai đoạn ngoại trú	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
133	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh COPD giai đoạn	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
134	Tờ rơi thông tin về vật lý trị liệu cho người bệnh trước phẫu thuật lồng ngực và mạch máu	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
135	Tờ rơi thông tin về can thiệp chẩn đoán và điều trị phục hồi chức năng cho người bệnh rối loạn nuốt	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
136	Tờ rơi thông tin phục hồi chức năng cho người bệnh phổi mạn	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
137	Tờ rơi thông tin phục hồi chức năng cho người bệnh đái tháo đường	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
138	Tờ rơi thông tin hoạt động trị liệu cho người bệnh thay khớp háng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
139	Tờ rơi về bộ hình ảnh dành cho người bệnh có khó khăn về giao tiếp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
140	Tờ rơi thông tin vật lý trị liệu cho người bệnh liệt dây thần kinh VII ngoại	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
141	Tờ rơi thông tin phục hồi chức năng cho người bệnh trước và sau phẫu thuật ổ bụng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
142	Tờ rơi thông tin về viêm mũi xoang và những điều cần biết	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
143	Tờ rơi thông tin về viêm amidan và những điều cần biết	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
144	Tờ rơi thông tin về khàn giọng và những điều cần biết	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
145	Tờ rơi thông tin về viêm tai giữa và những điều cần biết	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
146	Tờ rơi thông tin về những điều người bệnh cần biết trước khi nội soi tai mũi họng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
147	Tờ rơi thông tin về quy trình đo thính lực	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
148	Tờ rơi hướng dẫn trước phẫu thuật Tạo hình – Thẩm mỹ	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A5	Tờ	1.500
149	Tờ rơi hướng dẫn chăm sóc và theo dõi sau phẫu thuật Tạo hình – Thẩm mỹ	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A5	Tờ	1.500
150	Tờ rơi thông tin về phẫu thuật thẩm mỹ mí mắt	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
151	Tờ rơi thông tin về điều trị vết thương	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
152	Tờ rơi thông tin về lấy lại vóc dáng sau sinh	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
153	Tờ rơi thông tin về thẩm mỹ mũi	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
154	Tờ rơi thông tin về căng da mặt	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
155	Tờ rơi thông tin về thẩm mỹ ngực	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
156	Tờ rơi giới thiệu Khoa Tạo hình thẩm mỹ	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
157	Tờ rơi thông tin về kỹ thuật phun xăm	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
158	Tờ rơi thông tin về theo dõi vết thương với hệ thống hút áp lực âm tại nhà	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	200
159	Tờ rơi thông tin cho người bệnh trước mổ bệnh hậu môn	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A5	Tờ	4.000
160	Tờ rơi thông tin cho người bệnh sau mổ trĩ – nứt hậu môn	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	3.000
161	Tờ rơi thông tin cho người bệnh sau mổ sa trực tràng kiểu túi	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
162	Tờ rơi thông tin cho người bệnh sau mổ mụn cơm	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
163	Tờ rơi thông tin cho người bệnh sau mổ rò hậu môn – áp xe hậu môn	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	2.000
164	Tờ rơi thông tin cho người bệnh sau mổ xoang tổ lỏng vùng cùng cụt	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
165	Tờ rơi thông tin về phong bế thần kinh chẩm điều trị đau đầu	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	300
166	Tờ rơi thông tin về phong bế thần kinh đau cổ do nguyên nhân khối khớp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	300
167	Tờ rơi thông tin về phong bế thần kinh đau lưng do nguyên nhân khối khớp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	300
168	Tờ rơi thông tin về phong bế thần kinh đau khớp cùng chậu	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	300
169	Tờ rơi giới thiệu kỹ thuật kích thích từ trường xuyên sọ rTMS	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	300
170	Tờ rơi thông tin về kích thích từ trường xuyên sọ rTMS	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	300
171	Tờ rơi hướng dẫn nuôi ăn qua ống mở dạ dày	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	500
172	Tờ rơi hướng dẫn nuôi ăn qua ống mở thông hồng tràng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
173	Tờ rơi hướng dẫn chăm sóc lỗ mở thông ra da	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
174	Tờ rơi thông tin về lập kế hoạch chăm sóc y tế trong tương lai	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
175	Tờ rơi thông tin về chèn ép tùy do ung thư di căn	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
176	Tờ rơi thông tin hướng dẫn sử dụng Opioids	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.500
177	Tờ rơi thông tin về sa sút trí tuệ ở người cao tuổi	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.500
178	Tờ rơi thông tin về té ngã ở người cao tuổi	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.500
179	Sổ theo dõi người bệnh được can thiệp động mạch vành qua da	- Số trang: 32 – 36 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	1.700
180	Sổ tay quản lý người bệnh suy tim	- Số trang: 40 – 44 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	1.000
181	Tờ rơi thông tin về vi khuẩn nguy hiểm dễ mắc phải và cách phòng tránh	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	700
182	Cẩm nang vi khuẩn nguy hiểm dễ mắc phải và cách phòng tránh	- Giấy Couche 250gsm; in offset 4 màu 2 mặt, cấn mờ PE 2 mặt. - Kích thước: + Khổ đóng: 22 cm x 32 cm. + Khổ mở: 44 cm x 32 cm + Tai gấp dưới lên: 7cm - Thành phẩm: bẻ dán tai gấp dưới, cấn giữa, gấp đôi.	bìa	150
183	Sổ tay khách hàng của khoa Xét nghiệm	- Số trang: 32 – 36 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	200
184	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh sau can thiệp cấy ghép Implant	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
185	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh sau nạo túi nước điều trị viêm niệu/ viêm thận	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
186	Tờ rơi hướng dẫn sau can thiệp phẫu thuật nhổ răng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
187	Tờ rơi hướng dẫn sau điều trị tủy răng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
188	Tờ rơi hướng dẫn sau điều trị trám răng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
189	Tờ rơi hướng dẫn phòng ngừa sâu răng	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
190	Tờ rơi thông tin những điều cần biết khi phục hình răng sứ cố định	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
191	Tờ rơi thông tin những điều cần biết khi phục hình răng nhựa tháo lắp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	1.000
192	Tờ rơi thông tin phòng ngừa biến chứng của tăng huyết áp	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	200
193	Tờ rơi thông tin những điều cần biết về máy tạo nhịp vĩnh viễn	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	100
194	Tờ rơi thông tin về cách điều trị bệnh nhịp nhanh kịch phát trên thất	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	150
195	Tờ rơi thông tin về những điều nên biết về bệnh suy tim	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	200
196	Sổ tay hướng dẫn sử dụng thuốc kháng đông kháng vitamin K – Warfarin, Acenocoumarol	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	500
197	Tờ rơi thông tin về nghiệm pháp gắng sức tim mạch - hô hấp (CPET)	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	150
198	Sổ tay quản lý người bệnh rung nhĩ	- Số trang: 60 – 64 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	400
199	Tờ rơi hướng dẫn sử dụng ứng dụng UMC Care	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	120.000
200	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh, người nhà người bệnh tham gia vào an toàn người bệnh	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn và gấp thành phẩm (A4 gấp 3)	Tờ	5.000
201	Sổ tay hướng dẫn người bệnh, người nhà người bệnh tham gia vào an toàn người bệnh	- Số trang: 40 – 44 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa	cuốn	2.000
202	Tờ rơi hướng dẫn người bệnh điều trị bằng phương pháp TACE	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A4 - Cấn, cấn và gấp thành phẩm (A4).	Tờ	1.200
203	Tờ rơi thông tin về cách chăm sóc ống dẫn lưu	- Giấy Couche 150 gsm, in offset 2 mặt 4 màu. - Kích thước: A5	Tờ	1.000
204	Kỷ yếu 05 năm thực hiện ghép tạng tại Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM	- Số trang: Từ 100 – 108 trang - Kích thước: A4 dọc - In offset 2 mặt 4 màu - Bìa 04 trang: Kích thước 22 x 31 cm, bồi trên ván MDF dày 3mm, giấy Ivory 350 gsm. - Trang ruột: Giấy Couche Matt 160 gsm, - Thành phẩm: Khâu chỉ vào sách bìa cứng.	cuốn	100

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
205	Góc nhìn báo chí hướng đến kỷ niệm 30 năm thành lập Bệnh viện	- Số trang: Từ 320 - 360 trang - Kích thước: A4 dọc - In offset 2 mặt 4 màu - Bìa 04 trang: Kích thước 22 x 31 cm, bìa trên ván MDF dày 3mm, giấy Ivory 350 gsm. - Trang ruột: Giấy Couche Matt 160 gsm. - Thành phẩm: Khâu chỉ vào sách bìa cứng.	cuốn	3
206	Tản văn của UMC nhân kỷ niệm 30 năm thành lập Bệnh viện	- Số trang: Từ 320 - 360 trang - Kích thước: Khổ A4 dọc - In offset 2 mặt 4 màu - Bìa 04 trang: Kích thước 22 x 31 cm, bìa trên ván MDF dày 3mm, giấy Ivory 350 gsm. - Trang ruột: Giấy Couche Matt 160 gsm. - Thành phẩm: Khâu chỉ vào sách bìa cứng.	cuốn	3
207	Thiệp chúc mừng các phòng viên, biên tập viên nhân ngày Báo chí Cách Mạng Việt Nam 21/6	Bao thiệp: 12.5cm x 17.5 cm Thiệp: Kích thước mở 24cm x 17cm, kích thước gấp lại 12cm x 17cm	Bộ	100
208	Sổ tay thông tin về phòng ngừa hít sặc khi ăn uống qua đường miệng	- Số trang: 12 – 16 trang - Kích thước: A5 - In offset 2 mặt, 4 màu. Bìa giấy Couche 250gsm, ruột giấy Couche 150 gsm. - Thành phẩm đóng 2 kim giữa thành quyển.	cuốn	600
	Biểu mẫu cơ sở 2			-
209	Bảng cung cấp tiền sử bệnh tật	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	tờ	4.500
210	Bảng kiểm an toàn phẫu thuật	Giấy Ford trắng 140gms, độ trắng ≥ 90 , A4 in 1 mặt 4 màu	tờ	2.900
211	Bảng kiểm bàn giao người bệnh tại hồi tỉnh	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in màu xanh, 2 mặt	tờ	3.300
212	Bao thư KSK (CS2)	- Kích thước 27cmx39cm + nắp đậy 3 cm - In 01 mặt theo yêu cầu, 01 màu xanh - Giấy ford trắng định lượng 200gsm, độ trắng ≥ 90 , cán màng trong mặt ngoài - Dán bề thành thấm, mép dán 1,5cm	cái	4.000
213	Bệnh án ngoại khoa	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A3, in 2 mặt, màu xanh.	tờ	1.500
214	Bệnh án sản khoa	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A3, in 2 mặt, màu xanh.	tờ	500
215	Bệnh án TMH	Giấy Ford trắng 70gsm, A3 in 2 mặt, 1 màu xanh	tờ	1.000
216	Bìa hồ sơ bệnh án màu vàng	- Bìa thái màu vàng 170gsm, kt A3, cán PE bóng 1 mặt trong, in đen 1 mặt. - Ruột có 20 gáy kt 4,5cmx31,5cm, giấy ford trắng 80gsm, đóng kim thành phẩm	cái	4.700
217	Duyệt mổ dạ dày	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, màu xanh.	Tờ	500
218	Duyệt mổ đại trực tràng	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, màu xanh.	Tờ	500
219	Duyệt mổ mật	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, màu xanh.	Tờ	500

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
220	Duyệt mổ tuyến giáp	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, màu xanh.	Tờ	500
221	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật/thủ thuật	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt màu xanh	tờ	11.000
222	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật/thủ thuật (Phương pháp phẫu thuật: CHỈNH HÌNH VÁCH NGĂN)	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	500
223	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật/thủ thuật (Phương pháp phẫu thuật: NẠO VA)	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	500
224	Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật/thủ thuật (Phương pháp phẫu thuật: NỘI SOI MŨI XOANG)	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	500
225	Hồ sơ khám sức khỏe định kỳ (CS2)	- Kích thước: 30cmx42cm - In 02 mặt, màu đen. - Giấy ford định lượng 170gsm, màu trắng - Thành phẩm cần đôi sản phẩm	Cái	12.500
226	Phiếu chăm sóc - theo dõi (A3)	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A3, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	4.000
227	Phiếu chăm sóc (CS2)	Giấy Ford trắng 80 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in màu xanh, 2 mặt	tờ	3.000
228	Phiếu chăm sóc và theo dõi trẻ sơ sinh	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in 2 mặt, 2 màu	tờ	1.000
229	Phiếu Điều trị không chữ	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	10.500
230	Phiếu gây mê hồi sức	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, màu xanh.	tờ	9.000
231	Phiếu ghi thông tin người bệnh	KT: 10cmx15cm, ford 70gsm, độ trắng ≥ 90 , in 1 mặt màu xanh	Tờ	120.000
232	Phiếu khảo sát ý kiến người mẹ sinh con tại bệnh viện theo mẫu của BHYT	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	500
233	Phiếu khảo sát thực hiện nuôi con bằng sữa mẹ theo mẫu của BHYT	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh. Phiếu khảo sát gồm 2 tờ A4.	Tờ	500
234	Phiếu khảo sát ý kiến người bệnh Ngoại trú theo mẫu của BHYT	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	500
235	Phiếu khảo sát ý kiến người bệnh nội trú theo mẫu của BHYT	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	500
236	Phiếu theo dõi chức năng sống	Giấy Ford trắng 80 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 4 màu, 2 mặt	tờ	2.000
237	Phiếu theo dõi chức năng sống (sân khoa)	Giấy Ford trắng 80 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 4 màu, 2 mặt	tờ	2.000
238	Phiếu theo dõi truyền dịch	Giấy Ford trắng 70 gsm, độ trắng ≥ 90 , A4 in màu xanh, màu xanh	tờ	3.000
239	Phiếu thu viện phí	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	5.000
240	Phiếu tư vấn nội soi đại tràng	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, màu xanh.	Tờ	4.500

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
241	Sổ bàn giao dụng cụ thường trực	- Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh. Bìa là giấy Bìa màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ quyển). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hồng, bìa kiếng.	Cuốn	8
242	Sổ bàn giao vật tư y tế thường trực	- Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh. Bìa là giấy Bìa màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hồng, bìa kiếng.	Cuốn	5
243	Sổ biên bản giao, nhận vắc xin	- Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh. Bìa là giấy Bìa màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hồng, bìa kiếng.	Cuốn	12
244	Sổ khám thai	Bìa couche 300gsm in 4 màu 2 mặt, (20.2x29.5)cm, ruột ford 80gsm, in đen 2 mặt (8 trang ruột/ cuốn trong đó có 1 trang in 4 màu), thành phẩm đóng lồng 2 kim	Cuốn	800
245	Sổ mời hội chẩn	- Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A5, in 2 mặt, màu xanh. Bìa là giấy Bìa màu thái theo yêu cầu 170gsm, 50 tờ/ quyển (100 trang/cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hồng, bìa kiếng.	Cuốn	2
246	Sổ nuôi bệnh	(30 x 10.5)Cm, Ruột in ford 70gsm, bìa là giấy bìa màu thái theo yêu cầu 170gsm, in 1 màu xanh dương. 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đục đường giữa, đóng kẹp, dán hồng gáy, bìa kiếng.	Cuốn	32
247	Sổ trẻ em hồng	Bìa sổ giấy ford 150 in 2 màu 2 mặt (4 trang kt 15cmx20,5cm), cộng ruột sổ giấy ford 70 gsm, 68 trang luôn bìa (trong đó có 6 trang ruột in màu), in 2 mặt, in đen, đóng lồng 2 kim.	Cuốn	550
248	Sổ trẻ em xanh	Bìa sổ giấy ford 150 in 2 màu 2 mặt (4 trang kt 15cmx20,5cm), cộng ruột sổ giấy ford 70 gsm, 68 trang luôn bìa (trong đó có 6 trang ruột in màu), in 2 mặt, in đen, thành phẩm đóng lồng 2 kim	Cuốn	800
249	Giấy cam kết bỏ thai bằng thuốc theo ý muốn	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	500
250	Tờ điều trị (sử dụng cho phá thai bằng thuốc)	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, màu xanh.	Tờ	500
251	Biểu đồ theo dõi nhịp tim thai	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 1 mặt, giấy ngang, màu xanh.	Tờ	1.000
252	Phiếu theo dõi dụng cụ tử cung	Giấy màu thái, màu xanh 170gsm, 1/2 A5, in 1 mặt.	Tờ	500
253	Đánh giá nguy cơ truyền tắc huyết khối	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	1.000
254	Phiếu đánh giá nguy cơ té ngã (MORSE)	Giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 , A4, in 2 mặt, màu xanh.	Tờ	12.000
255	Sổ bàn giao ca trực bảo vệ	Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 A4, in 2 mặt giấy ngang, màu xanh. Bìa là giấy màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hồng, bìa kiếng.	Cuốn	10

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
256	Sổ tuần tra và kiểm tra PCCC	Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 A4, in 2 mặt giấy ngang, màu xanh. Bìa là giấy màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hông, bìa kiếng.	Cuốn	10
257	Sổ giao nhận niêm phong	Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 A4, in 2 mặt giấy ngang, màu xanh. Bìa là giấy màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hông, bìa kiếng.	Cuốn	10
258	Sổ giao nhận chìa khoá	Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 A4, in 2 mặt giấy ngang, màu xanh. Bìa là giấy màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hông, bìa kiếng.	Cuốn	10
259	In tài liệu giấy khám sức khỏe a3 theo thông tư	Giấy ford trắng 80gsm, độ trắng ≥ 90 , A3 gấp lại, in 2 mặt, màu đen.	Tờ	5.500
260	Sổ sanh	Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 A3, in 2 mặt giấy ngang, màu xanh. Bìa là giấy màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ quyển). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hông, bìa kiếng.	Cuốn	2
261	Sổ phẫu thuật - thủ thuật	Ruột giấy ford trắng 70gsm, độ trắng ≥ 90 A3, in 2 mặt giấy ngang, màu xanh. Bìa là giấy màu thái theo yêu cầu 170gsm, 100 tờ/ quyển (200 trang/ cuốn). Thành phẩm: đóng kẹp, dán hông, bìa kiếng.	Cuốn	2
	Biểu mẫu cơ sở 3			-
262	Bao XQ trung 32x45cm (cơ sở 3)	* Có tài liệu chứng minh thông số kỹ thuật giấy kraft: + Trọng lượng cơ bản ≥ 150 g/m² + Trọng lượng thực tế $\geq 148,1$ g/m² + Độ dày ≥ 242 μm + Tỷ trọng $\geq 0,63$ g/cm³ * Yêu cầu thành phẩm in: in 2 màu, 1 mặt, bết dán, cần nắp vuông. * Kích thước: 32cmx45cm * Yêu cầu ngoại quan: - Giấy kraft màu nâu tự nhiên, đồng đều, không có đốm khác màu phân biệt được. - Bề mặt giấy trơn láng, không có khuyết tật như lỗ thủng, giấy vón cục trên bề mặt. - Giấy có hàm lượng bụi rất thấp, bề mặt giấy sạch không nhám bụi	cái	4.500
263	Decal bát trần thang	- Decal trong 40 micromet - Cán màng bóng 17 micromet - Kích thước 6.7 cm x 10.5 cm - In 4 màu 1 mặt	nhãn	12.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
264	Decal bỏ khí hoạt huyết	- Decal 40 micromet - Cán màng bóng 17 micromet - Kích thước 12.5 cm x 4 cm - In 4 màu 1 mặt	nhãn	3.800
265	Decal logo Bệnh viện	- Decal trong 40 micromet - Cán màng bóng 17 micromet - Kích thước decal logo (con nhãn): 6.2 x 1.7 cm - In 4 màu 1 mặt - Cấu thành phẩm: Kích thước A4, 40 decal logo (con nhãn)/ tờ A4. Bề demi từng decal logo (con nhãn)	nhãn	50.000
266	Decal lục vị quy thuộc thang	- Decal trong 40 micromet - Cán màng bóng 17 micromet - Kích thước 6.7cm x 10.5 cm - In 4 màu 1 mặt	nhãn	12.000
267	Decal tiêu phong bài độc ẩm	- Decal trong 40 micromet - Cán màng bóng 17 micromet - Kích thước 6.7 cm x 10.5 cm - In 4 màu 1 mặt	nhãn	5.000
268	Giấy gói thuốc thang	- Kích thước: (32 x 32)cm - Giấy ford trắng, định lượng ≥ 100 gsm, in 01 mặt, màu pha (xanh + tím).	tờ	70.000
269	Hộp Bát trần thang	- Kích thước: 16 x 10.5 x 8.5 cm (DxRxH) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ chữ in theo mẫu - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (15.5x10) cm	hộp	1.400
270	Hộp bỏ khí hoạt huyết	- Kích thước: 5 x 5 x 9 cm (DxRxH) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm	hộp	3.800
271	Hộp giấy độc hoạt tang ký sinh thang	- Kích thước: 16 x 10.5 x 8.5 cm (DxRxH) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ vàng chữ " Độc hoạt tang ký sinh thang" - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (15.5x10) cm	hộp	6.000
272	Hộp giấy khương hoạt thăng thấp thang	- Kích thước: 16 x 10.5 x 8.5 cm (DxRxH) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ vàng chữ " Độc hoạt tang ký sinh thang" - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (15.5x10) cm	hộp	3.300

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
273	Hộp hương cúc bồ đề nghệ thang	- Kích thước: 16 x 10.5 x 8.5 cm (DxRx C) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ chữ in theo mẫu - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (15.5x10) cm	hộp	2.400
274	Hộp lục vị quy thước thang	- Kích thước: 16 x 10.5 x 8.5 cm (DxRx C) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ đỏ chữ "Lục vị quy thước thang" - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (15.5x10) cm	hộp	1.800
275	Hộp nâu	- Kích thước: 13x14x24cm - Chất liệu: Giấy mỹ thuật nâu - Bồi carton 3 lớp - Ép kim theo nội dung - Dập nổi chữ - Bên trong lót vải nhung bạc - Gắn nam châm - In theo mẫu	hộp	300
276	Hộp ngâm an thần	- Kích thước: 11 x 8 x 14 cm (DxRx C) - Giấy ivory 350 gsm - In theo mẫu - Cán màng bóng - Bề, dán thành phẩm	hộp	400
277	Hộp phong tê thấp	- Kích thước: 11 x 8 x 14 cm (DxRx C) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm	hộp	2.000
278	Hộp thân thống trực ứ thang	- Kích thước: 16 x 10.5 x 8.5 cm (DxRx C) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ chữ in theo mẫu - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (15.5x10) cm	hộp	2.300
279	Hộp tiêu phong bài độc ẩm	- Kích thước: 16 x 10.5 x 8.5 cm (DxRx C) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ chữ in theo mẫu - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bề, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (15.5x10) cm	hộp	1.000

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
280	Hộp trà an thần	- Kích thước: 10.5 x 9.5 x 9 cm (DxRxC) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bế, dán thành phẩm	hộp	1.000
281	Hộp trà hạ áp	- Kích thước: 10.5 x 9.5 x 9 cm (DxRxC) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bế, dán thành phẩm	hộp	800
282	Hộp trà hạ mỡ	- Kích thước: 10.5 x 9.5 x 9 cm (DxRxC) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bế, dán thành phẩm	hộp	3.200
283	Hộp trà Tiêu độc	- Kích thước: 10.5 x 9.5 x 9.0 cm (DxRxC) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bế, dán thành phẩm, có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kt (9x10) cm	hộp	2.000
284	Hộp trà viêm gan	- Kích thước: 10.5 x 9.5 x 9 cm (DxRxC) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bế, dán thành phẩm	hộp	600
285	Hộp xanh	- Kích thước: 13x14x24cm - Chất liệu: Giấy mỹ thuật xanh - Bồi carton 3 lớp - Ép kim theo nội dung - Dập nổi chữ - Bên trong lót vải nhung bạc - Gắn nam châm - In theo mẫu	hộp	100
286	Tem niêm phong	Chất liệu: Decal giấy giòn, bảy màu. Kích thước 13x30 (mm) (Rx D) In theo thiết kế bệnh viện (logo và tên Bệnh viện)	nhãn	33.600
287	Túi giấy	- Kích thước: 14x15x27cm - Giấy Ivory 250gsm - Cán màng mờ - Cán gân, ép kim - Dập nổi logo - Quai sách: Dây màu vàng - Bế dán thành phẩm	Cái	400

Stt	Tên vật tư	Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
288	Hộp túi chườm	- Kích thước: 32.5 x 18 x 4.5 cm (DxRxC) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bế, dán thành phẩm	Cái	500
289	Decal nhân sâm ích khí thang	- Decal trong 40 micromet - Cán màng bóng 17 micromet - Kích thước 6.7 x 10.5 cm - In 4 màu 1 mặt	Nhãn	5.500
290	Hộp nhân sâm ích khí thang	- Kích thước: 16x10.5x10.5 cm cm (DxRxC) - Giấy ivory 350 gsm - In 4 màu 1 mặt, ép nhũ chữ in theo mẫu - Cán màng bóng 1 mặt ngoài - Bế, dán thành phẩm - Có miếng lót đáy giấy duplex 400gsm kích thước 15.5x10 cm	Hộp	500

Yêu cầu khác:

- Các sản phẩm thiệp chúc tết, bao lì xì, tờ rơi... Bên mời thầu sẽ có các gợi ý, Nhà thầu hỗ trợ thực hiện lên ý tưởng, thiết kế khác nhau để Bên mời thầu lựa chọn thiết kế phù hợp theo yêu cầu của Bên mời thầu.